

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P TỈNH GIA
LAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 106/2020/HS-ST
Ngày: 24/8/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P – TỈNH GIALAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Tố Uyên – Thẩm phán.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Kim Loan, ông Huỳnh Thế Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Diệp Bảo Kiệt – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thắng Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia lai, xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 105/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Y P C. (Tên gọi khác: Ba) - sinh ngày 1997, tại Gia Lai.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: 90/85 đường TC, phường PĐ, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khơ Me; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Phụ xe.

Cha: Y V N - sinh năm 1967.

Mẹ: N T H - sinh năm 1967.

Gia đình bị cáo có 04 anh chị em lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 1999.

Bị cáo có vợ tên: P T G – sinh năm 1996, có 01 người con, sinh năm 2016.

Hiện cha, mẹ, vợ, con của bị cáo đều cư trú tại số 90/85, đường TC, Tổ 3, phường PĐ, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Tiền án: 01 tiền án ngày 27/9/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố P xử 24 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”, chấp hành xong án phạt tù ngày 29/12/2018.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, hiện bị cáo đang tại ngoại.

(Có mặt tại phiên tòa)

- Người Bị hại:

1. Anh N A T – sinh năm: 1992. Địa chỉ: Tiểu đoàn cảnh sát cơ động TN, phường CL, thành phố P, tỉnh Gia Lai. (vắng mặt tại phiên tòa)

- Người làm chứng:

1. Ông K H – sinh năm 1979, địa chỉ: Làng P, phường YĐ, thành phố P, tỉnh Gia Lai (vắng mặt tại phiên tòa).
2. Anh N H N – sinh năm: 1997, địa chỉ: Tiểu đoàn cảnh sát cơ động TN, phường CL, thành phố P, tỉnh Gia Lai (vắng mặt tại phiên tòa).
3. Anh N G H – sinh năm: 2000, địa chỉ: Tiểu đoàn cảnh sát cơ động TN, phường CL, thành phố P, tỉnh Gia Lai (vắng mặt tại phiên tòa).
4. Anh HNTM – sinh năm: 2000, địa chỉ: Tiểu đoàn cảnh sát cơ động TN, phường CL, thành phố P, tỉnh Gia Lai (vắng mặt tại phiên tòa).
5. Ông TVC – sinh năm: 1986, địa chỉ: Tiểu đoàn cảnh sát cơ động TN, phường CL, thành phố P, tỉnh Gia Lai (vắng mặt tại phiên tòa).
6. Chị PTG – sinh năm: 1996, địa chỉ: 90/85 đường TC, phường PĐ, thành phố P, tỉnh Gia Lai. (vắng mặt tại phiên tòa).
7. Anh NDP – sinh năm: 1997, địa chỉ: 42/3 LND, phường PĐ, thành phố P, tỉnh Gia Lai. (vắng mặt tại phiên tòa).
8. Anh HTH – sinh năm: 1999, địa chỉ: 338/61 TC, phường TB, thành phố P, tỉnh Gia Lai, (vắng mặt tại phiên tòa).
9. Chị NTHT– sinh năm: 1991, địa chỉ: 12/8/ LLQ, phường TL, thành phố P, tỉnh Gia Lai (vắng mặt tại phiên tòa).
10. Anh PTV – sinh ngày: 05/10/2002, địa chỉ: Tổ 5, phường PĐ, thành phố P, tỉnh Gia Lai; (vắng mặt tại phiên tòa).

Người đại diện hợp pháp cho PTV có bà NTLK, mẹ ruột của V (vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 26/01/2020, NTV (là bạn của Y P C) bị tai nạn giao thông nên đến cấp cứu tại Phòng hồi sức cấp cứu - Khoa cấp cứu Bệnh viện đa khoa tỉnh Gia Lai. Sau đó, V gọi điện thoại cho thông báo Y P C biết. Quá trình nhập viện, V đã được sơ cấp cứu và được nằm trên băng ca chờ làm các thủ tục để chụp phim. Khoảng 20 giờ 10 phút cùng ngày, C cùng vợ là chị P đến Khoa cấp cứu Bệnh viện đa khoa tỉnh Gia Lai để thăm V. Khi vào Phòng hồi sức cấp cứu, C thấy Vũ đang nằm trên băng ca, không thấy bác sỹ thăm khám. C cho rằng V chưa được sơ cứu nên lớn tiếng chửi bới thì anh KH (bảo vệ Bệnh viện đa khoa tỉnh Gia Lai) đứng gần băng ca V đang nằm nhắc nhở C nhưng C không nghe. Tại phòng cấp cứu lúc này có đồng chí NGH và đồng chí HNTM (là chiến sĩ C an) được phân làm nhiệm vụ bảo vệ trật tự tại Phòng hồi sức cấp cứu Bệnh viện đa khoa tỉnh Gia Lai. Thấy C có biểu hiện gây mất trật tự, la lối chửi bới, đồng chí H đã bấm nút báo động cho đồng chí NAT (là chiến sĩ Công an) được phân công trực phụ đang ở tại Phòng tập thể ở tầng trên Phòng hồi sức cấp cứu Bệnh viện đa khoa tỉnh Gia Lai xuống Phòng hồi sức cấp cứu hỗ trợ cho đồng chí H. (Các đồng chí H, T, N đều là chiến sĩ Công an thuộc Tiểu đoàn Cảnh sát cơ động số 1, Trung đoàn Cảnh sát cơ động TN, được phân công làm nhiệm vụ tuần tra, bảo vệ an ninh trật tự tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Gia Lai thông qua Hợp đồng cung cấp dịch vụ bảo vệ ngày 01/01/2020 giữa Tiểu đoàn Cảnh sát cơ động số 01 và Bệnh viện đa khoa tỉnh Gia Lai).

Sau đó, C đến bàn tiếp đón bệnh nhân, đứng đối diện với anh H yêu cầu làm thủ tục nhập viện thì anh H nhắc nhở yêu cầu C giữ trật tự. Cùng lúc này, đồng chí T đi đến đứng bên hông bàn tiếp nhận hồ sơ bệnh nhân, yêu cầu C giữ trật tự. Sau khi nghe đồng chí T yêu cầu giữ trật tự, C bực tức vì cho rằng V chưa được cấp cứu nên quay ra chửi bới đồng chí T. Thấy vậy, chị PTTG, anh NĐP và anh HTH đều là bạn của C đến can ngăn. Đồng thời, chị G và anh P kéo C ra khỏi Phòng cấp cứu. Sau khi C đi ra khỏi Phòng cấp cứu, anh KH ra kéo cửa sắt khép cửa Phòng hồi sức cấp cứu lại. Thấy C ở ngoài cửa phòng to tiếng thách thức đồng chí T nên anh H ra nhắc nhở C giữ trật tự.

Khoảng 03 phút sau, C cởi áo, lao vào Phòng cấp cứu đến đứng đối diện với đồng chí T, la lối, chỉ tay thách thức đồng chí T, khi khoảng cách giữa C và đồng chí T khoảng 50 đến 70 cm và cách 01 cái bàn tiếp nhận hồ sơ thì C vurun người dùng tay phải đâm 01 cái trướng vào gò má trái của đồng chí T. Thấy vậy, đồng chí T liền rút C cụ hồ trợ đánh vào lưng C để trấn áp thì được mọi người trong phòng can ngăn, nhưng C vẫn tiếp tục lao tới dùng tay đâm đồng chí T 4,5 cái nữa trướng sau gáy, người đồng chí T. Sau đó, mọi người can ngăn kéo C ra ngoài đứng trước cửa phòng; C tiếp tục chửi bới một lúc, rồi bỏ đi về nhà.

Tại bản cáo trạng số 107/CT-VKS ngày 29/6/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P đã truy tố bị cáo Y P C về tội: “*Chống người thi hành C vụ*” theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Y P C phạm tội “*Chống người thi hành C vụ*”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017;

Áp dụng: Điều 38; Điều 50; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo từ 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí Tòa án; Bị cáo Y P C phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra C an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều tra pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Y P C khai nhận: Vào khoảng 20 giờ 10 phút ngày 26/01/2020, tại Phòng hồi sức cấp cứu - Khoa cấp cứu Bệnh viện đa khoa tỉnh Gia Lai, bị cáo đã có hành vi la lối, chửi bới, gây mất trật tự, thì được các đồng chí NGH, NAT - chiến sĩ Công an đang làm nhiệm vụ bảo vệ an ninh trật tự tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Gia Lai yêu cầu giữ trật tự. Nhưng vì bị cáo hung hăng, xem thường pháp luật nên đã dùng tay đánh 01 cái trúng vào gò má trái của đồng chí T. Khi được mọi người can ngăn, bị cáo tiếp tục lao tới đâm đồng chí T 4,5 cái nữa. Sau đó, mọi người can ngăn kéo bị cáo ra ngoài, sau đó bị cáo bỏ về nhà.

Lời khai của người bị hại có tại hồ sơ vụ án như sau:

- Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 26/01/2020 khi đang làm nhiệm vụ trực tại phòng cấp cứu Bệnh viện đa khoa tỉnh Gia Lai, đến 20 giờ cùng ngày có một ca cấp cứu do bị tai nạn giao thông được mọi đưa vào viện, các Bác sỹ đã thăm khám cho người bị thương, khoảng 15 phút sau thì có một thanh niên đến chỗ bệnh nhân đang nằm, la lối, chửi bới gây mất trật tự, anh T đến nhắc nhở thì bị cáo lại tiếp tục quay sang chửi bới, lăng mạ anh T và sau đó có hành vi dùng tay đâm vào mặt anh T khi đang làm nhiệm vụ.

Bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt và không yêu cầu Giám định cũng như bồi thường dân sự, về hình phạt xin giảm nhẹ cho bị cáo.

Người làm chứng: anh KH, anh NHN, NGH, HNTN, TVC đã có lời khai tại hồ sơ vụ án như sau: Ngày 26/01/2020 khi đang làm nhiệm vụ trực bảo vệ ở Bệnh viện đa khoa tỉnh Gia Lai thì, tại phòng cấp cứu một thanh niên la lối, chửi bới gây mất trật tự tại phòng cấp cứu của bệnh viện, lúc đó đồng chí T từ trên phòng trực đi xuống phòng cấp cứu và đến nhắc nhở bị cáo, nhưng bị cáo vẫn tiếp tục chửi bới, lăng mạ đồng chí T và dùng tay đâm vào mặt đồng chí T.

Những người làm chứng chị G, anh P, anh H, chị T đều khai: Anh C có la lối chửi bới và đã dùng tay đâm vào mặt anh T, sau đó được mọi người can ngăn.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “*Chống người thi hành C vụ*” theo quy định tại Điều 330 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo Y P C thể hiện sự hung hăng, liều lĩnh, có hành vi la lối, chửi bới dùng vũ lực tấn công trực tiếp người đang thi hành C vụ (cụ thể là dùng tay đâm vào mặt đồng chí T khi đang làm nhiệm vụ bảo vệ an ninh trật tự tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Gia Lai, hành vi trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động của các cơ quan Nhà nước được pháp luật quy định và bảo vệ, xâm phạm trật tự quản lý hành chính. Gây cản trở cho hoạt động cấp cứu, chữa trị cho các bệnh nhân khác tại bệnh viện đa khoa tỉnh Gia Lai.

Bị cáo đã có một tiền án về tội “*Cố ý gây thương tích*” chưa được xóa án tích nay bị cáo lại tiếp tục phạm tội, đã phạm vào tình tiết tăng nặng đó là: “*Tái phạm*” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung 2017. Tuy nhiên Hội đồng xét xử cũng có phần xem xét trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã ra Công an đầu thú về hành vi của mình và người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nên áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa

đổi bổ sung 2017.

[3]. Về dân sự: Bị hại không yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1].Tuyên bố bị cáo **Y P C** phạm tội "*Chống người thi hành C vụ*".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung 2017.

Áp dụng: Điều 38; Điều 50; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Y P C** 08 (tám) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt vào trại thi hành án.

[2]. Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo **Y P C** phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

[3].Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay (ngày 24/8/2020) bị cáo được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Riêng người bị hại vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND thành phố P;
- C an thành phố P;
- Chi cục THA dân sự;
- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký